

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 124/2022/HS - ST
Ngày: 12-12-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giới

Ông Lưu Xuân Giới

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: ông Bùi Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2022/TLST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 03/10/1990, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị D; vợ: Lê Thị Th (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2016; tiền án: chưa có; tiền sự: năm 2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường KS1, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, ngày 19/01/2022, chấp hành xong; bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trường L**, tên gọi khác: không; sinh ngày 30/5/1987, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu TB, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị B; vợ: Phạm Thị H; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo bị bắt, giữ trong trường

hợp khẩn cấp ngày 22/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ: khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

- *Người chứng kiến:* ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị V; đều có mặt; anh Nguyễn Trung K vắng mặt

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và anh Trần Văn H, sinh năm 1989, trú tại khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh (là bạn xã hội và đều cùng sử dụng ma túy). Khoảng 17 giờ ngày 18/7/2022, anh H có gọi điện thoại di động cho T nhờ mua hộ 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) loại ma túy Heroine, để anh H sử dụng thì T đồng ý. Sau đó T tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Trường L (là bạn xã hội cùng sử dụng ma túy) và nhờ L mua hộ 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine. Do lúc này cũng có nhu cầu sử dụng ma túy, nên L đồng ý và hẹn sáng hôm sau khi L đi mua ma túy để sử dụng thì sẽ mua hộ cho T.

Đến khoảng 06 giờ ngày 19/7/2022, T gặp anh H tại khu vực nghĩa trang khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, tại đây anh H đưa cho T 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), để nhờ mua ma túy về cùng sử dụng. Do thấy anh H cần sử dụng ma túy ngay, nên T đưa cho anh H 01 (một) gói ma túy đang cất giấu trong người do T mua trước đó mục đích để sử dụng cho bản thân. Đưa ma túy cho anh H xong, T gọi điện thoại cho L thì L hẹn đi ra khu vực gần cây xăng Kim Khánh, thuộc khu TB, phường HQ, thị xã ĐT, gặp và đưa tiền cho L 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) thì được L đưa cho 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T biết là ma túy nên cầm đi về khu vực nghĩa trang Mạo Khê, thuộc phường Mạo Khê, thị xã ĐT, tự sử dụng 01 (một) gói ma túy, còn lại 01 (một) gói ma túy, T cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực nghĩa trang khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, mục đích để gặp và đưa cho anh H thì bị Công an thị xã ĐT phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động Viettel, gắn sim số 0382.205.126 và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 16M4 - 1252, 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Văn T.

Căn cứ vào tài liệu điều tra ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trường L. Thu giữ trong túi quần bên phải của L có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy). Ngoài ra còn thu giữ của L 01 (một) điện thoại di động Iphone Xsmax, gắn sim số 0878.713.678.

Tại các biên bản kiểm tra điện thoại ngày 23/7/2022 của Trần Văn T và Nguyễn Trường L, xác định: tại mục nhật ký cuộc gọi, xác định từ thời điểm 05 giờ 56 phút đến 06 giờ 13 phút ngày 19/7/2022 (giờ thực tế và giờ trong nhật ký cuộc gọi của điện thoại phù hợp nhau), thì thấy có các cuộc gọi giữa T và L. Tại mục hộp thư đến, xác định từ thời điểm 20 giờ 28 phút ngày 18/7/2022 đến 05 giờ 41 phút ngày 19/7/2022 (giờ thực tế và giờ trong nhật ký cuộc gọi của điện thoại

phù hợp nhau), thì thấy có các tin nhắn giữa T và L về nội D hẹn thời gian nhờ mua ma túy.

Tại các bản Kết luận giám định số 1199/KL-KTHS ngày 25/7/2022 và số 1227/KL-KTHS ngày 28/7/2022 đều của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc, thu giữ của Trần Văn T là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,162 gam (không phải một sáu hai gam); chất bột màu trắng thu giữ trong 01 (một) túi nilon, thu giữ của Nguyễn Trường L là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,044g (không phải không bốn bốn gam).

(Heroine nằm trong Danh mục IA, STT: 09 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra, Trần Văn T và Nguyễn Trường L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Trường L mua hộ Trần Văn T và số ma túy thu giữ trên người, L khai: Ngày 18/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy loại Heroine, nên L có ý định sáng ngày 19/7/2022, sẽ đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, thời điểm này L nhận được điện thoại của T gọi điện nhờ mua hộ ma túy về sử dụng thì L đồng ý. Sau đó, L một mình đi sang khu vực đường tàu Lê Chân, thuộc thành phố Hải Phòng, gặp và thỏa thuận mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), được 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong đều chứa ma túy Heroine, L cầm về gặp và đưa cho T 02 (hai) gói và được T đưa lại 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), còn lại 01 (một) gói ma túy, L đã tự sử dụng hết. Đến tối ngày 20/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đi sang thành phố Hải Phòng, mua của một người không quen biết 01 (một) gói ma túy giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó vào trưa ngày 21/7/2022, L đã sử dụng một phần rồi cất giấu vào trong túi quần mục đích để sử dụng. Đến trưa ngày 22/7/2022, L bị Công an bắt thì bị thu giữ gói ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M4 - 1252, tạm giữ của Trần Văn T. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị D (mẹ của T), bà D không biết việc T mượn xe dùng làm phương tiện để đi mua ma túy. Về nguồn gốc xe mô tô, bà D mua của một người không quen biết, không viết giấy mua bán xe, không có giấy đăng ký xe. Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã ra thông báo số 789/TB-TT, truy tìm chủ sở hữu, đến nay chưa có kết quả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D có lời khai: bà là mẹ đẻ của bị cáo Trần Văn T. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M4 - 1252 sau khi mua của một người không quen biết với giá 2.000.000 đồng, có giấy đăng ký xe nhưng không viết giấy tờ mua bán. Sau khi dọn nhà, bà cất giấy tờ xe và đến nay không nhớ để đâu. Bà đồng ý để Cơ quan công an xử lý chiếc xe theo quy định pháp L.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị V có lời khai: khoảng 06 giờ 45 phút, ngày 19/7/2022, tại khu vực nghĩa trang nhân dân khu KS, ông bà được mời đến chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn T. Thu giữ trên tay trái của T 01 gói giấy có kích thước khoảng 2x1 (cm), bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai mua của một người tên L về để sử dụng.

Người chứng kiến anh Nguyễn Trung K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: khoảng 12 giờ 45 phút ngày 22/7/2022 anh được mời lên Công an thị xã ĐT để chứng kiến việc Cơ quan điều tra kiểm tra người của Nguyễn Trường L. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của chiếc quần dài anh L mặc có một chiếc khẩu trang màu xám, bên trong chiếc khẩu trang có 01 (một) gói giấy màu trắng, có dòng kẻ xanh được gấp nhỏ lại. Khi mở gói giấy ra thì bên trong gói giấy là các chất bột dạng cục màu trắng, L khai là ma túy Heroin mua bên Hải Phòng tối ngày 20/7/2022 để sử dụng. Sau đó, lực lượng Công an đã lập biên bản ghi nhận sự việc và niêm phong gói ma túy thu giữ của L theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 126/CT- VKS - ĐT ngày 02 - 11 - 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Trường L, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ L Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

***) Về trách nhiệm hình sự:**

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường L từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

***) Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1199/KL - KTTHS ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 sim điện thoại

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của bị cáo Trần Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax của bị cáo Nguyễn Trường L;

+ Giao cho cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou, biển kiểm soát 16M4 - 1252

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã ĐT lập hồi 06 giờ 40 phút, ngày 19/7/2022 tại khu vực nghĩa trang khu KS, phường KS1, thị xã ĐT; biên bản xác định hiện trường hồi 15 giờ 00 phút, ngày 26/7/2022 tại khu Cổ Lễ, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, bản ảnh kèm theo biên bản xác định hiện trường; Biên bản bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trường L với vật chứng thu giữ của các bị cáo, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tại khu TB, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Trường L có hành vi giúp sức mua hộ Trần Văn T 0,162g (không thấy một sáu hai gam) ma túy, loại Heroine. Sau đó T cầm số ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực nghĩa trang thuộc khu KS, phường KS1, thị xã ĐT, mục đích tàng trữ để sử dụng, thì bị Công an thị xã ĐT, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Trường L đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, nên vẫn cố ý phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Trường L là bạn ngoài xã hội, đều là người nghiện ma túy và thỉnh thoảng có nhờ nhau mua ma túy về sử dụng. Bị cáo L do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khi bị cáo T nhờ mua ma túy hộ, đã mua giúp T, đồng thời mua cho bản thân sử dụng. Do đó, bị cáo L phải chịu trách nhiệm về số ma túy mua hộ bị cáo T và đồng phạm với bị cáo T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Trường L không có tiền án, tiền sự; bị cáo Trần Văn T có 01 tiền sự: năm 2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường KS1, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, ngày 19/01/2022, chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: số ma túy hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và 02 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 02 điện thoại của T và L dùng để liên lạc với nhau, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou, biển kiểm soát 16M4 - 1252, màu sơn xanh, số khung 2B5606Y-002990, số máy 2B56-002990, đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT đã thông báo truy tìm chủ sở hữu số 789/TB-TT, ngày 26/8/2022 đến nay chưa có kết quả, nên Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền.

[7] Những tình tiết khác trong vụ án:

Đối với hành vi Nguyễn Trường L tàng trữ 0,044g (không phải không bốn bốn gam) ma túy Heroine, nhằm mục đích để sử dụng, do khối lượng chất ma túy chưa đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 249 Bộ L Hình sự. Ngày 13/10/2022, Công an thị xã ĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L.

Đối với anh Trần Văn H, theo lời khai của Trần Văn T là người đã gọi điện thoại và đưa tiền nhờ T mua hộ ma túy, cũng như T đưa cho anh H một gói ma túy để anh H sử dụng trước. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định anh H hiện không có mặt tại địa phương, chính quyền và gia đình không biết anh H đi đâu, bao giờ về. Mặt khác, sau khi T đưa một gói ma túy thì anh H sử dụng vào thời gian nào, ở đâu và bằng hình thức gì thì T cũng không biết. Hiện Cơ quan điều tra đã ban hành thông báo truy tìm và tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông, theo lời khai của L là người đã bán ma túy cho L. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp L.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/7/2022.

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường L 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1199/KL - KTTHS ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 sim điện thoại

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của bị cáo Trần Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàng, của bị cáo Nguyễn Trường L;

+ Giao cho cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou, biển kiểm soát 16M4 - 1252

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 16 ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Trường L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ĐT;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhân:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Thị Như Quỳnh**